

Số: *11* /2022/QĐ-UBND

Sơn La, ngày *07* tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 80/TTr-LĐTBXH ngày 05 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về: Lao động, tiền lương và việc làm trong khu vực doanh nghiệp; giáo dục nghề nghiệp (*trừ sư phạm*); bảo hiểm xã hội; an

toàn, vệ sinh lao động; người có công; bảo trợ xã hội; trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội (sau đây gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội) và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Lãnh đạo Sở gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Lao động - Thương binh và Xã hội là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện các hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh, phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ khác được giao.

b) Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là người giúp Giám đốc Sở phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Các đơn vị tham mưu tổng hợp, phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- d) Phòng Người có công;
- e) Phòng Lao động - Việc làm, Giáo dục nghề nghiệp;
- f) Phòng Bảo trợ xã hội, Bảo vệ chăm sóc trẻ em;

- g) Phòng phòng chống tệ nạn xã hội.
3. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- a) Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Sơn La;
- b) Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Sơn La;
- c) Trung tâm Điều trị và nuôi dưỡng Phục hồi chức năng bệnh nhân tâm thần tỉnh Sơn La;
- d) Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Sơn La;
- e) Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2022 và thay thế Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TBXH;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ LĐTBXH;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Sở Lao động - TBXH;
- Trung tâm thông tin tỉnh Sơn La;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC, Hiệp(10b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh